

Số: /BC-SLĐTBXH

Tây Ninh, ngày tháng 3 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ cho đối tượng gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh**

Kính gửi: Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh

Căn cứ Kế hoạch số 191/KH-MTTQ-BTT ngày 28/02/2022 của Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh về việc giám sát việc triển khai, thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19,

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện chế độ chính sách theo Nghị quyết 68/NQ-CP và Nghị quyết số 116/NQ-CP đến hết ngày 10/3/2022, cụ thể:

## **I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI, TUYÊN TRUYỀN**

### **1. Tình hình chung**

- Về các nhóm đối tượng: thời điểm triển khai nghị quyết, trên địa bàn Tây Ninh có trên 800.000 lượt đối tượng được hỗ trợ các nhóm chính sách theo Nghị quyết 68/NQ-CP bao gồm người lao động và người sử dụng lao động. Trong đó nhóm đối tượng chiếm nhiều nhất là: hơn 270.000 người lao động không có hợp đồng lao động (lao động tự do); hơn 169.000 người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương; hơn 100.000 người F0, F1; hơn 200.000 lao động hưởng hỗ trợ từ quỹ BHTN theo Nghị quyết 116/NQ-CP.

- Công tác phối hợp giữa các ngành, các cấp: Các sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp kịp thời triển khai thực hiện các nội dung tư vấn, hỗ trợ lập hồ sơ hỗ trợ người dân, nhất là người dân tại các khu vực phong tỏa, cách ly phòng, chống dịch COVID-19. Để thống nhất trong thẩm định hồ sơ hỗ trợ, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1570/QĐ-UBND ngày 16/7/2021 thành lập Tổ thẩm định hồ sơ thực hiện các chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 gồm 13 thành viên. Trong đó: Lãnh đạo Sở Lao động – Thương binh và Xã hội làm Tổ trưởng, các thành viên là lãnh đạo các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Y tế, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh, Thanh tra tỉnh, Giáo dục và Đào tạo, Liên đoàn Lao động tỉnh, Cục thuế tỉnh, Ban Quản lý khu kinh tế.

**2. Công tác triển khai, ban hành văn bản hướng dẫn, tổ chức thực hiện.**

Để triển khai thực hiện kịp thời Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg, ngay từ ngày 12/7/2021 UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 2283/KH-UBND triển khai thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 và giao nhiệm vụ cho các Sở, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện. Đồng thời ban hành các quyết định, văn bản chỉ đạo có liên quan gồm:

- Quyết định số 1569/QĐ-UBND ngày 16/7/2021 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Quyết định số 1610/QĐ-UBND ngày 20/7/2021 của UBND tỉnh về việc công bố quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Quyết định số 15/2021 QĐ-UBND ngày 22/7/2021 của UBND tỉnh về việc hỗ trợ đối với lao động không có giao kết hợp đồng (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù khác gặp khó khăn do đại dịch Covid 19 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND, ngày 30/8/2021 của UBND tỉnh về việc về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 15/2021/QĐ-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc hỗ trợ đối với lao động không có giao kết hợp đồng (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù khác gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Quyết định 3450/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2021 về việc quy định hỗ trợ các đối tượng theo Khoản 21 Điều 1 Quyết định 33/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Kế hoạch số 3683/KH-UBND ngày 22/10/2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp theo Nghị quyết số 116/NQ-CP trên địa bàn tỉnh.

### **3. Công tác tuyên truyền chính sách.**

- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội là cơ quan chủ trì đã tham mưu ban hành và trực tiếp ban hành hướng dẫn chung về các chính sách phổ biến đến tất cả đơn vị sử dụng lao động, cơ quan liên quan và UBND các cấp thống nhất thực hiện trong toàn tỉnh. Làm đầu mối báo cáo hàng ngày về kết quả hỗ trợ và đầu mối tiếp nhận trả lời hàng trăm đơn thư, câu hỏi giải đáp.

- Các sở, ban, ngành tỉnh gồm: Ngân hàng chính sách xã hội, Bảo hiểm xã hội, Sở y tế, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo, Cục Thuế theo chức năng, nhiệm vụ đã kịp thời ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện theo nhiệm vụ của ngành mình.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố ban hành các Kế hoạch triển khai thực hiện kịp thời.

- Các sở, ban, ngành tỉnh chú trọng và phát huy mạnh mẽ công tác tuyên truyền về chính sách đến với người lao động và người sử dụng lao động, nhất là lĩnh vực thông tin truyền thông: Các thông tin tuyên truyền về Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và Quyết định số 15/2021/QĐ-UBND và Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND thu hút trên 100.000 lượt xem và 2.200 lượt chia sẻ trên các nền tảng Zalo, Facebook. Đặc biệt các thông tin về Nghị quyết số 68/NQ-CP được đăng tải trên ứng dụng “Tây Ninh Smart” đã nhận được trên 181.000 lượt xem.

- Tổng đài 1022 tiếp nhận hơn 7.000 cuộc gọi của người dân về vấn đề nhận hỗ trợ theo Nghị quyết số 68/NQ-CP. Chuyên mục “*Những vấn đề hôm nay*” trên Đài Phát thanh và Truyền hình Tây Ninh thu hút được sự quan tâm lớn của người dân. Góp phần cung cấp thông tin chính xác, kịp thời đến cho người dân.

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

**1. Kết quả thực hiện Nghị quyết 68/NQ-CP, một số chính sách hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 và Nghị quyết 126/NQ-CP ngày 08/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết 68/NQ-CP.**

**1.1 Báo cáo chung kết quả thực hiện 12 nhóm chính sách hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động theo Nghị quyết số 68/NQ-CP.**

Tổng số hồ sơ phê duyệt: (tính đến ngày 10/3/2022)

+ Số đã phê duyệt: Số người: 655.336 người, số tiền: 978,4 tỷ đồng.

+ Số đã chi trả: Số người: 594.025 người, số tiền 886,3 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 90,6 % so với tổng số đã được phê duyệt.

**1.2. Kết quả thực hiện đến hết ngày 10 tháng 3 năm 2022 cụ thể như sau: (Phụ lục đính kèm):**

**- Chính sách giảm mức đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.**

Bảo hiểm xã hội tỉnh đã tiếp nhận danh sách đề nghị giảm mức đóng của 189.225 người lao động với số tiền 59,7 tỷ đồng. Đã thực hiện giảm đóng cho 189.225 người lao động với số tiền 59,7 tỷ đồng.

**- Chính sách tạm dừng đóng vào quỹ Hưu trí và Tử tuất.**

Bảo hiểm xã hội tỉnh đã tiếp nhận danh sách đề nghị tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí, tử tuất của 774 người lao động với số tiền 964,3 triệu đồng.

Đã thực hiện giảm đóng cho 774 người lao động với số tiền 964,3 triệu đồng.

**- Chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động.**

Đến thời điểm báo cáo chưa phát sinh hồ sơ.

**- Chính sách hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương.**

Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt hỗ trợ: 83.785 người, với số tiền 311,4 tỷ đồng. Đã thực hiện chi trả 76.602 người với số tiền 284,1 tỷ đồng. Đạt tỷ lệ 91,2 % so với số phê duyệt.

**- Chính sách hỗ trợ người lao động ngừng việc.**

Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt hỗ trợ: 10.995 người, với số tiền 13,2 tỷ đồng. Đã thực hiện chi trả 9.318 người với số tiền 11,3 tỷ đồng. Đạt tỷ lệ 85,6 % so với số phê duyệt.

**- Chính sách hỗ trợ người lao động chấm dứt hợp đồng lao động nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp.**

Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt hỗ trợ: 12 người, với số tiền 53,5 triệu đồng. Đã thực hiện chi trả 100% so với số phê duyệt.

**- Chính sách hỗ trợ đối với trẻ em và người đang điều trị Covid-19, cách ly y tế.**

Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt hỗ trợ: 89.976 người, với số tiền 97,3 tỷ đồng. (Trong đó ủy quyền cho UBND cấp huyện phê duyệt 71.711 người, với số tiền 81,5 tỷ đồng).

Các địa phương đã thực hiện chi trả: 48.077 người, với số tiền 53,9 tỷ đồng, đạt 66,1 % so với số phê duyệt.

**- Chính sách hỗ trợ Viên chức hoạt động nghệ thuật giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV và Hướng dẫn viên du lịch.**

Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt hỗ trợ: 29 người, với số tiền 107,5 triệu đồng. Đã thực hiện chi trả 29 người với số tiền 107,5 triệu đồng. Đạt tỷ lệ 100% so với số phê duyệt.

**- Chính sách hỗ trợ Hộ kinh doanh.**

Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt hỗ trợ: 8.118 hộ, với số tiền 24,5 tỷ đồng. (Trong đó ủy quyền cho Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phê duyệt: 6.193 hộ, với số tiền 18,5 tỷ đồng).

Các địa phương đã thực hiện chi trả: 5.956 hộ, với số tiền 17,8 tỷ đồng, đạt 72,6 % so với số phê duyệt.

**- Chính sách vay vốn trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất.**

Đến ngày 10/3/2022 Ngân hàng chính sách xã hội đã tiếp nhận hồ sơ đề nghị vay vốn 10.711 người với số tiền 78,5 tỷ đồng. Đã thực hiện thẩm định phê duyệt cho vay 10.711 người, với số tiền 78,5 tỷ đồng.

**- Chính sách hỗ trợ người lao động không có hợp đồng lao động (lao động tự do) và các đối tượng đặc thù khác.**

Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt hỗ trợ: 261.741 người, với số tiền 392,6 tỷ đồng. (Trong đó ủy quyền Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phê duyệt: 118.164 người, với số tiền 177,2 tỷ đồng).

Các địa phương đã thực hiện chi trả: 253.351 người, với số tiền 380 tỷ đồng, đạt 96,7 % so với số phê duyệt.

Trong đó: Đối tượng là người lao động bán lẻ vé xổ số kiến thiết: Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt hỗ trợ: 12.615 người, với số tiền 18,9 tỷ đồng. (Ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, thị, thành phố phê duyệt: 920 người, số tiền 1,38 tỷ đồng).

Các địa phương đã thực hiện chi trả: 12.436 người, với số tiền 18,6 tỷ đồng, đạt 98,4 % so với số phê duyệt.

**\* Tổng cộng hồ sơ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt (bao gồm cả số đã ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt):**

+ Số đã phê duyệt: Số người: 454.656 người, số tiền: 839,1 tỷ đồng.

+ Số đã chi trả: Số người: 393.345 người, số tiền 747,5 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 90 % so với tổng số đã được phê duyệt.

Trong đó hỗ trợ bổ sung cho 1.597 người lao động đang mang thai; 18.848 người lao động đang nuôi con nhỏ dưới 6 tuổi; 9.331 trẻ em là F0, F1 và 259 người cao tuổi, khuyết tật cách ly y tế F1, điều trị Covid-19 với mức 01 triệu đồng/người.

**1.3. Báo cáo kết quả chi trả chính sách hỗ trợ.**

- (Phụ lục đính kèm)

#### **1.4. Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị, phản ánh của Nhân dân liên quan đến chính sách (nêu rõ hình thức, số lượng tiếp nhận, kết quả xử lý kiến nghị)**

- Đã tiếp nhận: 377 câu hỏi giải đáp thắc mắc của người dân về các chính sách hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết 68/NQ-CP. Trong đó: (296 câu hỏi tiếp nhận qua hệ thống egovernment, 81 câu hỏi tiếp nhận qua Cổng TTĐT Văn phòng Chính phủ)

- Đã giải đáp: 377 câu hỏi. Trong đó: (296 câu hỏi tiếp nhận qua hệ thống egovernment, 81 câu hỏi tiếp nhận qua Cổng TTĐT Văn phòng Chính phủ). Kết quả đạt tỷ lệ 100%.

- Nội dung giải đáp thắc mắc: Chính sách hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương; Chính sách hỗ trợ người lao động ngừng việc; Chính sách hỗ trợ người lao động chấm dứt hợp đồng lao động nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp; Chính sách hỗ trợ đối với trẻ em và người đang điều trị Covid-19, cách ly y tế; Chính sách hỗ trợ Hộ kinh doanh; Chính sách hỗ trợ người lao động không có hợp đồng lao động (lao động tự do) và các đối tượng đặc thù khác

#### **2. Việc triển khai thực hiện chính sách theo Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 24/9/2021 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 từ quỹ bảo hiểm thất nghiệp.**

Tính đến ngày 10/3/2021 cơ bản đạt 100% số doanh nghiệp được hỗ trợ và 100% người lao động thuộc đối tượng đều đã nhận được hỗ trợ.

Bảo hiểm Xã hội tỉnh đã thành lập Ban Chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 từ quỹ bảo hiểm thất nghiệp như sau:

- Tổng hợp số người của toàn tỉnh và mức hưởng bình quân xây dựng dự toán chi hỗ trợ với ngành cấp trên.

- Đã lập thông báo gửi đến tất cả các đơn vị sử dụng lao động việc tổ chức thực hiện chính sách giảm đóng vào quỹ bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) của các đơn vị quản lý thu trên địa bàn tỉnh, xác định đối tượng được hỗ trợ theo quy định.

- Thực hiện gửi danh sách theo Mẫu 01-TB/BHXXH theo Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg chuyển đến từng đơn vị sử dụng lao động để xác nhận thông tin quá trình tham gia đóng BHTN của từng lao động. Yêu cầu đơn vị

kịp thời lập danh sách người lao động khớp đúng thời gian gửi về bảo hiểm xã hội để kịp thời xét duyệt hỗ trợ ngay cho người lao động.

- Tổ chức ngay việc tiếp nhận và giải quyết kịp thời cho NLD đã từng tham gia BHTN do chấm dứt hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc trong khoảng thời gian từ ngày 01/01/2020 đến hết ngày 30/9/2021 có thời gian đóng BHTN được bảo lưu theo quy định của pháp luật về việc làm.

**\* Kết quả:**

Đến hết ngày 31/12/2021 đã hoàn thành việc giảm đóng vào quỹ BHTN cho đơn vị và chi trả hỗ trợ cho người lao động (Giảm đóng cho 1.829 đơn vị, 406.552 lao động với tổng số tiền giảm đóng 20,563 tỷ đồng; Chi trả hỗ trợ cho 212.099 người lao động với tổng số tiền 487,647 tỷ đồng.

*(kết quả cụ thể do Bảo hiểm xã hội tỉnh chủ trì)*

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Mặt được**

- Được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của Chính phủ, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, các Bộ, ngành Trung ương ban hành chính sách; Sự chỉ đạo kịp thời của Thường trực tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh mà trực tiếp là Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm chỉ đạo sát sao; các sở ngành, các địa phương vào cuộc triển khai quyết liệt. Việc hỗ trợ nhìn chung được triển khai nhanh chóng, kịp thời, công khai, minh bạch, đúng đối tượng thụ hưởng. Chưa phát hiện việc lợi dụng, trục lợi chính sách để lập hồ sơ sai quy định.

- Mặc dù công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 có thời điểm thực hiện Chỉ thị 16 nghiêm ngặt, tuy nhiên công tác thông tin, tuyên truyền, kiểm tra, giám sát được các ban ngành quan tâm chú trọng và triển khai tận cơ sở.

- Công tác ban hành chính sách hỗ trợ của địa phương (Quyết định 15 và Quyết định 17 của UBND tỉnh) đã hỗ trợ kịp thời cho hầu hết người lao động tự do, người giảm sâu thu nhập trong đại dịch.

- Trong điều kiện dịch bệnh diễn biến phức tạp, nhất là giãn cách xã hội theo nguyên tắc Chỉ thị 16 trong thời gian quá dài, đội ngũ công chức chuyên môn và các xã, phường, tổ dân phố,... đã nêu cao tinh thần trách nhiệm chủ động, tích cực trong công tác rà soát, lập danh sách và triển khai hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động, góp phần khắc phục khó khăn, ổn định cuộc sống.

#### **2. Một số tồn tại, hạn chế**

- Một số chính sách có tỷ lệ đạt thấp, như: chính sách cho người sử dụng lao động vay tiền để trả lương ngừng việc và phục hồi sản xuất đạt thấp, có chính sách như hỗ trợ đào tạo nghề đến nay chưa phát sinh hồ sơ.

- Khi triển khai Quyết định 15, Quyết định 17 trong thời gian giãn cách theo Chỉ thị 16 nên có lúc, có nơi việc triển khai thực hiện công tác xác lập hồ sơ hoặc công tác hỗ trợ tại một số địa phương vẫn còn chậm. Một số địa phương cấp huyện do tình hình dịch bệnh kéo dài, nguồn ngân sách dự phòng khó khăn, có thời điểm phải chờ tỉnh cấp bổ sung nên việc triển khai thực hiện đôi lúc còn chậm.

### **3. Nguyên nhân**

- Khách quan:

+ Diễn biến của dịch bệnh rất phức tạp, nhất là thực hiện giãn cách xã hội và tăng cường giãn cách xã hội, số đối tượng hỗ trợ quá lớn với yêu cầu triển khai nhanh kịp thời nên việc triển khai gặp rất nhiều khó khăn.

+ Một số chính sách được quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg vẫn chưa thực sự phù hợp với thực tiễn (do quy định pháp luật). Hướng dẫn bổ sung Nghị quyết 68 đến tháng 10 mới rõ để làm cơ sở tiếp tục triển khai thực hiện nên việc hỗ trợ cho các đối tượng thuộc các nhóm 4, 5, 6 còn chậm so với kế hoạch.

- Chủ quan:

Do các đơn vị, địa phương thực hiện cách ly theo chỉ thị 16, các văn bản hướng dẫn có lúc còn chậm trong tiếp cận; đội ngũ cán bộ làm công tác chi trả chính sách không đáp ứng tốt yêu cầu trong tình hình dịch bệnh, chậm xử lý hồ sơ.

### **4. Đề xuất, kiến nghị : không**

Trên đây báo cáo việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ cho các đối tượng gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh từ ngày 01/7/2021 đến ngày 28/02/2022 theo nội dung giám sát của Thường trực UBMTTQ tỉnh./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- BGĐ Sở;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**